

Số: 199/2026/QĐST-LĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hải Nam.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Việt Hà - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Bùi Phương Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 249/2026/LĐ-ST ngày 04 tháng 6 năm 2026 về việc: “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 181/2026/QĐST-VDS ngày 15 tháng 6 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp T, xã C, tỉnh An Giang; (Vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

2.1. Công ty TNHH W1; Địa chỉ: Số A, đường A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lee Dong W – Tổng Giám đốc (Vắng mặt).

2.2. Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu - Thành phố H; Địa chỉ: Đường N, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại Đơn yêu cầu ghi ngày 20/5/2026 và quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích L trình bày:*

Bà L có nhu cầu rút bảo hiểm xã hội nên đã liên hệ với Cơ quan Bảo hiểm xã hội để rút bảo hiểm theo quy định. Tuy nhiên, bà L được phía Bảo hiểm xã hội thông báo thời điểm từ tháng 11 năm 2009 đến tháng 05 năm 2010 bà bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm. Có 2 công ty đóng bảo hiểm cho bà là Công ty TNHH D và Công ty TNHH W1.

Thực tế bà L có làm việc tại Công ty TNHH D và Công ty TNHH D có đóng bảo hiểm xã hội cho bà với mã số 7409302785.

Ngoài ra, có người khác sử dụng thông tin của bà L để ký hợp đồng lao động và làm việc tại Công ty TNHH W1 nên Công ty TNHH W1 có thực hiện đóng bảo hiểm lao động cho bà vào thời gian trên, nhưng người thực tế đi làm không phải là bà. Do đó, đến nay bà L không thể rút bảo hiểm xã hội theo đúng quy định được.

Bà L xác định từ trước đến nay bà chưa từng làm việc tại Công ty TNHH W1; bà cũng không cho bất kỳ ai mượn giấy tờ, thông tin của bà để làm hồ sơ xin việc, nên bà không biết được thực tế người nào đã có thông tin của bà để làm tại Công ty TNHH W1.

Việc có người khác sử dụng thông tin của bà L để ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH W1 là sai quy định, đã vi phạm nguyên tắc trung thực, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà được pháp luật bảo vệ.

Do đó, bà L yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Bích L với Công ty TNHH W1 là vô hiệu với lý do: Có người khác mạo danh bà L để ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH W1. Bà L chỉ yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, ngoài ra không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

Bà L tự nguyện đóng toàn bộ lệ phí lao động sơ thẩm theo quy định.

Ngoài ra, bà L xác định không có ý kiến, hay yêu cầu gì khác. Đồng thời, bà L đề nghị Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng của Tòa án.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH W1:*

Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý việc dân sự, triệu tập hợp lệ để yêu cầu đại diện hợp pháp của Công ty TNHH W1 cung cấp bản ý kiến, tham gia phiên họp giải quyết việc dân sự nhưng đại diện hợp pháp của Công ty TNHH W1 vắng mặt không có lý do.

** Tại Văn bản số 2006/CV-BHXXH ngày 09/6/2026 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu - Thành phố H cung cấp thông tin:*

Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu đã có công văn số 1737/BHXXH-QLT ngày 20/5/2026 xác nhận thời gian tham gia đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp, với mức lương cụ thể, thông tin hưởng/chưa hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp theo thông tin của bà Nguyễn Thị Bích L, sinh ngày 14/7/1991; chứng minh nhân dân số 351913528; Căn cước công dân số 089191009272 làm căn cứ để người lao động bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của các bên liên quan. Trong đó có quá trình đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp bị trùng từ tháng 11/2009 đến tháng 05/2010 giữa Công ty TNHH W1 (mã số Bảo hiểm xã hội 7409314914) và Công ty TNHH D (mã số Bảo hiểm xã hội G), từ tháng 08/2010 đến tháng 01/2011 giữa Công

ty TNHH P (mã số Bảo hiểm xã hội 7410251434) và Công ty TNHH D (mã số Bảo hiểm xã hội 7409302785).

Đối với hồ sơ tham gia Bảo hiểm xã hội có liên quan (hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân...) của bà Nguyễn Thị Bích L, Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu không lưu giữ hợp đồng lao động và giấy tờ tùy thân của bà Nguyễn Thị Bích L.

Ngoài ra, Bảo hiểm xã hội cơ sở L - Thành phố Hồ Chí Minh không có ý kiến, yêu cầu gì khác. Đồng thời, Bảo hiểm xã hội cơ sở L - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Toà án tiến hành giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng của Tòa án.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị Bích L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội Cơ sở Lái Thiêu vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH W1 vắng mặt không lý do nên căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục phiên họp.

- Về nội dung: Yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bích L là có căn cứ, đề nghị Toà án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Bích L có đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu là yêu cầu về lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 33 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hợp đồng lao động được giao kết và thực hiện tại Công ty TNHH W1; Địa chỉ: Số A, đường A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh theo điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị Bích L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH W1 vắng mặt không lý do. Toà án căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục phiên họp.

[2] Đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bích L xét thấy:

[2.1] Việc có người khác sử dụng thông tin, chứng minh nhân dân của bà Nguyễn Thị Bích L để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH W1 là gian

đối. Hành vi trên là vi phạm nguyên tắc “Trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[2.2] Tại Văn bản số 2006/BHXX-KT ngày 09/6/2026 Bảo hiểm xã hội cơ sở L cung cấp thông tin: Bà Nguyễn Thị Bích L, ngày tháng năm sinh: 14/7/1991; CCCD: 089191009272 có quá trình tham gia BHXH, BHYT, BHTN bị trùng từ tháng 11/2009 đến tháng 05/2010 giữa Công ty TNHH W1 (mã số BHXH 7409314914) và Công ty TNHH D (mã số BHXH 7409302785).

Như vậy, bà Nguyễn Thị Bích L có thời gian đóng trùng Bảo hiểm xã hội của mã số Bảo hiểm xã hội 7409302785 với mã số Bảo hiểm xã hội 7409314914.

[2.3] Trình bày của bà Nguyễn Thị Bích L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ giải quyết việc dân sự, phù hợp với trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó, bà Nguyễn Thị Bích L yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa bà Nguyễn Thị Bích L với Công ty TNHH W1 là vô hiệu là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động, Điều 127, Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Tại khoản 5 Điều 402 của Bộ luật Tố tụng Dân sự quy định về xem xét yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, thỏa ước lao động tập thể vô hiệu: “... *Tòa án phải giải quyết hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu*”, Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà L và ý kiến của bà L về việc xác định người lao động tại Công ty TNHH W1 không phải là bà Nguyễn Thị Bích L. Bà L có quyền liên hệ cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để cải chính thông tin tại Sổ bảo hiểm xã hội mã số 7409314914.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về nội dung việc dân sự, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Bích L phải chịu lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 35; điểm v khoản 2 Điều 39; Điều 146; Điều 149; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 401 và Điều 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9 của Bộ luật lao động năm 1994;

Căn cứ khoản 1 Điều 17; khoản 2 Điều 19; Điều 50; Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Lao động năm 2012;

Căn cứ khoản 1 Điều 15; khoản 2 Điều 16; Điều 49; Điều 50 và Điều 51 của Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của bà Nguyễn Thị Bích L.

Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa bà Nguyễn Thị Bích L với Công ty TNHH W1 là vô hiệu toàn bộ.

Xác định người lao động theo sổ bảo hiểm xã hội số 7409314914 không phải là bà Nguyễn Thị Bích L, sinh ngày: 14/7/1991; CCCD: 089191009272 (CMND: 351913528). Bà Nguyễn Thị Bích L được quyền liên hệ với C có thẩm quyền để tiến hành thủ tục cải chính thông tin tại sổ bảo hiểm xã hội mã số 7409314914.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Nguyễn Thị Bích L phải đóng 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí bà L đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0034204 ngày 01/6/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Trần Hải Nam